

Số: 349/QĐ-ĐHBL

Bạc Liêu, ngày 29 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 5 chương II của Quy định đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên đại học chính quy

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC BẠC LIÊU

Căn cứ Quyết định số 1558/QĐ-TTg ngày 24/11/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Bạc Liêu;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường Đại học;

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BGDĐT ngày 12/8/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của người học được đào tạo trình độ đại học hệ chính quy;

Căn cứ Quyết định số 530/QĐ-ĐHBL ngày 11/11/2015 của Hiệu trưởng trường Đại học Bạc Liêu về việc ban hành Quy định đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên đại học chính quy;

Xét đề nghị của Trường phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 5 chương II về các tiêu chí đánh giá chi tiết và mức điểm của Quy định đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên đại học chính quy.

Quyết định này áp dụng từ học kỳ II năm học 2018 - 2019 (Không áp dụng đối với các lớp sinh viên đại học năm thứ 4 và cao đẳng năm thứ 3 năm học 2018 - 2019).

Điều 2. Lãnh đạo các đơn vị trực thuộc trường căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Lưu VT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Võ Hoàng Khiêm



NỘI DUNG CỦA PHỤ LỤC ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

(Kèm theo Quyết định 349/QĐ-ĐHBL ngày 29/7/2019
của Hiệu trưởng trường Đại học Bạc Liêu)

3. Đánh giá về ý thức tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao và phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội:

- Khung điểm đánh giá từ 0 đến 20 điểm.
- Điểm tổng cộng không quá 20 điểm.
- Tổng số điểm trừ không quá 20 điểm.

Stt	Nội dung	Điểm rèn luyện						
3.1	Đánh giá của lớp về ý thức tham gia các hoạt động, sinh hoạt phong trào, tình nguyện do lớp tổ chức; Tham gia các câu lạc bộ, đội nhóm trong nhà trường.	5 điểm.						
	<table border="1" style="width: 100%; text-align: center;"> <tr> <td>Không tham gia</td> <td>Tham gia nhưng chưa tích cực</td> <td>Tham gia tích cực</td> </tr> <tr> <td>0</td> <td>2</td> <td>5</td> </tr> </table>		Không tham gia	Tham gia nhưng chưa tích cực	Tham gia tích cực	0	2	5
	Không tham gia		Tham gia nhưng chưa tích cực	Tham gia tích cực				
0	2	5						
3.2	Tham dự các buổi sinh hoạt, hoạt động chính trị, xã hội, văn hoá, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội do Khoa hoặc Trường tổ chức.	2 điểm						
3.3	Dự thi, tham gia tổ chức, thực hiện các cuộc thi, hội diễn, các hoạt động chính trị, xã hội, văn hoá, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội cấp Trường, Khoa.	3 điểm/hoạt động						
3.4	Dự thi, tham gia tổ chức, thực hiện các cuộc thi, hội diễn, các hoạt động chính trị, xã hội, văn hoá, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội cấp tỉnh trở lên.	3 điểm/hoạt động						
3.5	<p>Đạt giải Nhất, Nhì, Ba, Khuyến khích trong các cuộc thi cấp trường hoặc được biểu dương khen thưởng cấp Trường, cấp Khoa khi tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hoá, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội. Cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đạt giải Nhất: + 7 điểm - Đạt giải Nhì: + 6 điểm - Đạt giải Ba: + 5 điểm - Đạt giải Khuyến khích: + 4 điểm - Được biểu dương khen thưởng cấp trường: + 4 điểm; cấp khoa: +3 điểm 	Tối đa 7 điểm						
3.6	Có hành vi gây ảnh hưởng xấu đến công tác tổ chức các hoạt động.	-3 điểm/ lần						